



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 28 /2018/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 29 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn các chức danh Trưởng phòng,
Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc, trực thuộc
Sở Giao thông vận tải Khánh Hòa**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 93/2010/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2010 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 42/2015/TTLT-BGTVT-BNV ngày 14 tháng 8 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về giao thông vận tải thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 1341/TTr-SGTVT ngày 25 tháng 5 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định điều kiện, tiêu chuẩn các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Giao thông vận tải Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 9 năm 2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế - Bộ GTVT;
- Vụ pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp;
- Sở Nội vụ;
- Thanh tra tỉnh;
- Đài PTTH KH, Báo KH;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, MN, HN, HP. 35

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



CHỦ TỊCH

Lê Đức Vinh

QUY ĐỊNH

Điều kiện, tiêu chuẩn các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Giao thông vận tải Khánh Hòa
(Ban hành kèm theo Quyết định số 28 /2018/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định này quy định về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Giao thông vận tải Khánh Hòa. Cụ thể như sau:

a) Chức danh Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Giao thông vận tải, gồm: Chánh Văn phòng Sở, Chánh Thanh tra Sở, Chánh Văn phòng Ban An toàn giao thông, Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Sở; Giám đốc Ban Quản lý dự án giao thông nông thôn, Giám đốc Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Khánh Hòa (sau đây gọi chung là Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Giao thông vận tải);

b) Chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Giao thông vận tải, gồm: Phó Chánh Văn phòng Sở, Phó Chánh Thanh tra Sở, Phó Chánh Văn phòng Ban An toàn giao thông, các Phó Trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở; Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án giao thông nông thôn, Phó Giám đốc Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Khánh Hòa (sau đây gọi chung là Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Giao thông vận tải).

2. Đối tượng áp dụng:

Các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan đến việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng các chức danh quy định tại Khoản 1 Điều này.

Điều 2. Vị trí, chức trách

1. Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở là người chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở, trước pháp luật về việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở là người giúp Trưởng phòng theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt thì sẽ ủy nhiệm cho một Phó Trưởng phòng điều hành các hoạt động của phòng.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng

1. Công chức, viên chức khi được xem xét bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Giao thông vận tải phải đảm bảo các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh theo quy định về điều kiện, tiêu chuẩn tại Quy định này và các quy định của pháp luật khác có liên quan;

2. Điều kiện, tiêu chuẩn nêu trong Quy định này là căn cứ để Giám đốc Sở Giao thông vận tải xem xét quy hoạch, đánh giá, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động công chức lãnh đạo, quản lý và xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhằm chuẩn hóa đội ngũ công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý theo từng chức danh đối với Trưởng, Phó các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Giao thông vận tải;

3. Đảm bảo nguyên tắc dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch và tuân thủ đúng thẩm quyền, quy trình, thủ tục quy định;

4. Đảm bảo nguyên tắc Đảng lãnh đạo công tác cán bộ.

Điều 4. Điều kiện bổ nhiệm

1. Tuổi bổ nhiệm lần đầu không quá 55 tuổi đối với nam và không quá 50 tuổi đối với nữ;

2. Có đầy đủ hồ sơ cá nhân được cơ quan chức năng có thẩm quyền xác nhận; có bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định;

3. Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao;

4. Không trong thời gian bị kỷ luật từ khiển trách trở lên hoặc đang bị thi hành quyết định kỷ luật của cơ quan có thẩm quyền, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích;

5. Có 03 năm liên tục tính đến thời điểm bổ nhiệm đạt lao động tiên tiến trở lên, được đánh giá xếp loại công chức, viên chức từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

6. Thuộc đối tượng quy hoạch chức danh bổ nhiệm đã được Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền phê duyệt (trừ trường hợp nhân sự từ nơi khác được cấp có thẩm quyền giới thiệu);

7. Trường hợp bổ nhiệm chức danh Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải phải có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Chánh Thanh tra tỉnh.

Điều 5. Bổ nhiệm trong các trường hợp đặc biệt và bổ nhiệm lại

1. Các trường hợp bổ nhiệm đối với nguồn nhân sự từ nơi khác theo yêu cầu luân chuyển, điều động của cơ quan có thẩm quyền.

2. Các trường hợp được bổ nhiệm qua thi tuyển các chức danh lãnh đạo cấp phòng theo Đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Việc bổ nhiệm lại công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thực hiện theo Điều 41 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

Chương II TIÊU CHUẨN CHUNG VÀ TIÊU CHUẨN CỤ THỂ

Điều 6. Tiêu chuẩn chung

1. Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống

a) Có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, có ý thức đấu tranh bảo vệ quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước; trung thành với Tổ quốc và Hiến pháp nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân;

b) Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công chức, viên chức theo quy định của pháp luật; nghiêm túc chấp hành sự phân công nhiệm vụ của cấp trên; tuân thủ pháp luật, giữ vững kỷ luật, kỷ cương, trật tự hành chính; gương mẫu thực hiện nội quy, quy chế của cơ quan;

c) Tận tụy, trách nhiệm, liêm khiết, trung thực, khách quan, công tâm và gương mẫu trong thực thi công vụ; lịch sự và chuẩn mực trong giao tiếp, phục vụ nhân dân; không lợi dụng việc công để mưu cầu lợi ích cá nhân; không quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;

d) Thường xuyên học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất chính trị, trình độ, năng lực chuyên môn;

đ) Bản thân và gia đình thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương nơi cư trú.

2. Năng lực công tác

a) Nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước về các lĩnh vực thuộc phạm vi ngành Giao thông vận tải;

b) Có khả năng điều hành, tập hợp, đoàn kết, phát huy trí tuệ của tập thể công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị để thực hiện và phối hợp trong công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

c) Có năng lực thực tiễn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao;

d) Có kinh nghiệm tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực được phân công;

đ) Có kiến thức, kỹ năng quản lý, điều hành và triển vọng phát triển.

3. Trình độ

a) Chuyên môn: Tốt nghiệp Đại học trở lên, chuyên ngành đào tạo phù hợp với chức danh lãnh đạo, quản lý theo vị trí việc làm;

b) Lý luận chính trị: Tốt nghiệp Trung cấp lý luận chính trị hoặc tương đương trở lên;

c) Quản lý nhà nước: Đã được bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên và đã được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên trở lên;

d) Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

đ) Tin học: Có trình độ đạt chuẩn kỹ năng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

e) Có chứng chỉ chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp phòng.

Điều 7. Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Giao thông vận tải

1. Đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn tại Điều 4 và Điều 6 Quy định này;

2. Có năng lực tham mưu, quản lý, điều hành các hoạt động của đơn vị để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trong các lĩnh vực được phân công;

3. Có khả năng tham mưu, giúp lãnh đạo soạn thảo, ban hành văn bản thuộc thẩm quyền, xây dựng phương án, đề án, nắm rõ quy trình, thủ tục hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc các lĩnh vực được phân công để phục vụ cho công tác quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực được giao tại địa phương;

4. Có kiến thức, nghiệp vụ chuyên ngành theo lĩnh vực được phân công đảm nhiệm; có khả năng bao quát công việc của đơn vị, hướng dẫn công chức trong cơ quan, đơn vị thực hiện và phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện các nhiệm vụ được giao;

5. Có thời gian giữ chức vụ Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc, trực thuộc Sở hoặc các chức vụ tương đương khác từ 02 năm trở lên;

6. Đối với chức danh Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải, ngoài điều kiện, tiêu chuẩn tại Quy định này còn phải đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo Quy định tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra sở, ban, ngành; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh được ban hành kèm theo Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 22/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 8. Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Giao thông vận tải

1. Đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn tại Điều 4 và Điều 6 Quy định này;
2. Nắm vững các kiến thức cơ bản về chuyên môn, nghiệp vụ một trong các chuyên ngành, lĩnh vực thuộc ngành Giao thông vận tải;
3. Có năng lực xây dựng phương án, đề án, kế hoạch nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công và khả năng tham mưu, tổng hợp tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ;
4. Được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên; có ít nhất 03 năm công tác liên tục trong ngành Giao thông vận tải, phù hợp với trình độ theo vị trí việc làm đảm nhận;
5. Đối với chức danh Phó Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải, ngoài điều kiện, tiêu chuẩn tại Quy định này còn phải đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo Quy định tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra sở, ban, ngành; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh được ban hành kèm theo Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 22/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan

1. Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện đúng Quy định này.

2. Giám đốc Sở Giao thông vận tải thực hiện các thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, quy hoạch và đào tạo bồi dưỡng công chức, viên chức đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn của từng chức danh theo Quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

3. Đối với các trường hợp công chức, viên chức đã được bổ nhiệm giữ các chức vụ Trưởng, Phó các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Giao thông vận tải đến thời điểm Quy định này có hiệu lực mà chưa đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn phải có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng trong thời hạn 01 năm để đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

4. Giao Giám đốc Sở Giao thông vận tải ban hành quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải.

5 Giám đốc Sở Nội vụ phối hợp với Giám đốc Sở Giao thông vận tải giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, Giám đốc Sở Giao thông vận tải báo cáo, trình Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp (thông qua Sở Nội vụ)/.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Đức Vinh